

Số: 10/2024/QĐCNHGT-DS

Thọ Xuân, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Bùi Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc: “Tranh chấp tiền hui” của chị Bùi Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Bùi Thị T, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966, địa chỉ: Khu E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị V có trách nhiệm phải trả nợ tiền hui cho chị Bùi Thị T số tiền 180.000.000 đồng.

Phương án trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 25/3/2024 bà Nguyễn Thị V phải thanh toán xong số tiền nợ 180.000.000 đồng.

Trường hợp nếu đến hạn thanh toán theo thỏa thuận mà bà Nguyễn Thị V

không trả được nợ, vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên, thì chị Bùi Thị T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn bộ khoản nợ (còn lại) theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến